Tiết 3**.Tiếng Việt**

**Bài 13: ĐỌC: MẦM NON**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc thành tiếng: Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và diễn cảm toàn bộ bài thơ “mầm non”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp, với lời kể, tả giàu hình ảnh, giàu cảm xúc trong bài.

- Đọc hiểu: Hiểu nghĩa của từ ngữ, hình ảnh miêu tả sự chuyển mùa của thiên nhiên qua hình ảnh thơ, biện pháp tu từ nhân hoá của tác giả. Hiểu được bài đọc muốn nói thông qua hình ảnh mầm non. Vẻ đẹp của thiên nhiên vào thời khắc chuyển mùa từ đông sang xuân. Cảm nhận được tình yêu của tác giả đối với vẻ đẹp bình dị của thiên nhiên, đất nước.

- Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc trước những vẻ đẹp của thiên nhiên. Biểu lộ tình yêu thiên nhiên và có ý thức bảo vệ thiên nhiên.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạtđộng dạy học**

**1. Khởi động**

- HS chơi trò chơi.

- HS quan sát tranh minh hoạ (SGK trang 64) và trả lời câu hỏi.

- GV nhận xét và chốt vào bài.

**2. Khám phá.**

Luyện đọc.

- HS nghe GV đọc mẫu.

- 1 HS đọc toàn bài thơ.

- 6 HS đọc nối tiếp 6 khổ thơ trước lớp.

- HS luyện đọc câu/ đoạn, ngắt nghỉ đúng chỗ.

- HS đọc theo cặp, mỗi HS đọc một khổ thơ, đọc nối tiếp đến hết bài thơ.

- HS đọc cá nhân toàn bài một lượt.Quan tâm Minh Dương, Quốc Việt, Hoàng Pháp, Ngọc Quân,...

- GV nhận xét tuyên dương.

**3. Luyện tập**

**3.1 Tìm hiểu bài**

- HS đọc và thảo luận, trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK.

- HS các nhóm nhận xét, bổ sung.

Nội dung chính của bài thơ là gì?

- HS đọc lại cả bài thơ, thảo luận nhóm tìm nội dung chính của bài.

- GV nhận xét và chốt nội dung bài: Bài thơ miêu tả vẻ đẹp giao mùa của thiên nhiên từ mùa đông chuyển sang mùa xuân, miêu tả sự chuyển mình, thay đổi của vạn vật khi mùa xuân về.

**3.2. Luyện đọc lại**

- HS nghe GV hướng dẫn đọc diễn cảm lại bài thơ.

- 6 HS đọc nối tiếp 6 khổ thơ trước lớp.

- HS bình chọn nhóm đọc tốt nhất.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

- HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài “Mầm non”

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Tiết 4**. Tiếng Việt**

**LTVC: TỪ ĐA NGHĨA**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nắm được khái niệm về từ đa nghĩa, có thể nhận biết được từ đa nghĩa và các nghĩa của từ đa nghĩa.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên được thể hiện trong ngữ liệu của bài tập thông qua các từ đa nghĩa tìm được.

-Biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS xem một đoạn clip (2 phút) về trận đấu bóng với bầu không khí sôi động, hào hứng của các cổ động viên Việt Nam.

- GV đặt tình huống Cô là một bình luận viên bóng đá. Cô sẽ bình luận: “Khán đài bắt đầu nóng dần lên.”

Vậy các em hiểu như thế nào là “nóng”?

- GV dẫn vào bài. Vậy để hiểu rõ từ “nóng” có những nghĩa nào, chúng ta cùng nhau tìm hiểu qua bài học “Từ đa nghĩa”.

**2. Luyện tập**

**Bài 1** (SGK trang 65)**:Đọc đoạn thơ và các nghĩa của từ *mắt rồi trả lời câu hỏi***

- 1 HS đọc yêu cầu, 1 HS đọc đoạn thơ và 1 HS đọc các nghĩa của từ *mắt.*

**a. Tìm nghĩa thích hợp cho từ “mắt” được in đậm.**

- 2 HS đọc 2 nghĩa của từ *mắt* được in đậm trong đoạn thơ.

- HS xác định nghĩa của chúng trong từng ngữ cảnh của các câu thơ xem nghĩa đó là nghĩa nào trong các nghĩa được nêu.

**b. Trong các nghĩa của từ *mắt* nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa được phát triển từ nghĩa gốc (*nghĩa chuyển)*?**

- HS thảo luận nhóm đôi để tìm nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ mắt.

+ Nghĩa gốc: là nghĩa có trước, nghĩa đầu tiên được nói đến (chỉ các bộ phận cơ thể con người, con vật)

+ Nghĩa chuyển: là nghĩa được chuyển từ nghĩa gốc (không dùng để chỉ con người, con vật).

**c. Các nghĩa trên của từ *mắt* có liên hệ với nhau như thế nào?**

- HS so sánh sự khác nhau của nghĩa gốc và nghĩa chuyển bằng cách ghi vào Phiếu so sánh (HS thảo luận nhóm).

- Đại diện nhóm trình bày.

- KL: Các nghĩa trên của từ *mắt*  giống nhau ở hình dáng của sự vật mà từ gọi tên, khác nhau ở chỗ nghĩa gốc nói đến chức năng dể nhìn, nghĩa chuyển thì không nói đến chức năng đó mà chỉ nhấn mạnh nghĩa về hình dáng của sự vật.

**Bài tập 2** (SGK trang 66).

**Xác định nghĩa của từ *biển* trong những câu thơ, ca dao dưới đây và chó biết nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa chuyển.**

- HS đọc các câu thơ, câu ca dao.

- HS dựa vào khái niệm từ đa nghĩa, dựa vào nghĩa gốc và nghĩa chuyển đã xác định trong bài tập 1 để xác định nghĩa của từ **biển** trong các câu thơ, câu ca dao.

- HS thảo luận nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày.

- GV nhận xét và chốt lại nội dung chính của bài học.

- HS đọc ghi nhớ trong SGK trang 66.

**Bài tập 3.** (SGK trang 66)

Từ *lưng* trong mỗi đoạn thơ dưới đây được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Nếu các nghĩa đó.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 3.

- HS khác đọc câu a, câu b.

- HS đọc kĩ đoạn thơ, xác định từ nào mang nghĩa gốc, từ nào mang nghã chuyển.

- HS thực hiện cá nhân.Quan tâm Minh Dương, Quốc Việt, Hoàng Pháp, Ngọc Quân,...

- HS trình bày kết quả.

- KL: *Sử dụng từ đa nghĩa trong thơ ca làm cho cách diễn đạt thêm hay, gợi sự liên tưởng độc đáo.*

**Bài tập 4.** (SGK trang 66)

**Chọn 1 trong 2 từ dưới đây và đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ đó.**

- HS đọc yêu cầu của bài tập 4.

- HS khác đọc nội dung câu a, câu b.

- HS thực hiện cá nhân. Viết câu vào sổ ghi chép.

- HS trình bày kết quả.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- KL: *Khi sử dụng từ, ta cần phân biệt nghĩa của từ để đặt câu cho đúng theo ngữ cảnh.*

**4. Vận dụng trải nghiệm**

HS thành 2 nhóm lớn, mỗi nhóm bốc thăm gói câu hỏi và đặt 2 câu cho mối từ, 1 câu sử dụng từ mang nghĩa gốc, 1 câu sử dụng từ mang nghĩa chuyển..

+ Gói câu hỏi 1: *chua, nhạt, cao.*

+ Gói câu hỏi 2: *mặn, ngọt, thấp.*

- Nhận xét, tuyên dương. Dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

Tiết 2**. TC Tiếng Việt**

**LTVC: TỪ ĐA NGHĨA**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nắm được khái niệm về từ đa nghĩa, có thể nhận biết được từ đa nghĩa và các nghĩa của từ đa nghĩa.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên được thể hiện trong ngữ liệu của bài tập thông qua các từ đa nghĩa tìm được.

-Biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS chơi trò chơi

**2. Luyện tập**

**Bài 1:Đọc đoạn thơ và các nghĩa của từ *mắt rồi trả lời câu hỏi***

- 1 HS đọc yêu cầu, 1 HS đọc đoạn thơ và 1 HS đọc các nghĩa của từ *mắt.*

- HS so sánh sự khác nhau của nghĩa gốc và nghĩa chuyển bằng cách ghi vào Phiếu so sánh (HS thảo luận nhóm).

- Đại diện nhóm trình bày.

**Bài tập 2 Xác định nghĩa của từ *biển* trong những câu thơ, ca dao dưới đây và chó biết nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa chuyển.**

- HS đọc các câu thơ, câu ca dao.

- HS dựa vào khái niệm từ đa nghĩa, dựa vào nghĩa gốc và nghĩa chuyển đã xác định trong bài tập 1 để xác định nghĩa của từ **biển** trong các câu thơ, câu ca dao.

- HS thảo luận nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày.

**Bài tập 3.** Từ *lưng* trong mỗi đoạn thơ dưới đây được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Nêu các nghĩa đó.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 3.

- HS khác đọc câu a, câu b.

- HS đọc kĩ đoạn thơ, xác định từ nào mang nghĩa gốc, từ nào mang nghã chuyển.

- HS thực hiện cá nhân.Quan tâm Minh Dương, Quốc Việt, Hoàng Pháp, Ngọc Quân,...

- HS trình bày kết quả.

**Bài tập 4.Chọn 1 trong 2 từ dưới đây và đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ đó.**

- HS đọc yêu cầu của bài tập 4.

- HS khác đọc nội dung câu a, câu b.

- HS thực hiện cá nhân. Viết câu vào sổ ghi chép.

- HS trình bày kết quả.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

HS thành 2 nhóm lớn, mỗi nhóm bốc thăm gói câu hỏi và đặt 2 câu cho mối từ, 1 câu sử dụng từ mang nghĩa gốc, 1 câu sử dụng từ mang nghĩa chuyển..

+ Gói câu hỏi 1: *chua, nhạt, cao.*

+ Gói câu hỏi 2: *mặn, ngọt, thấp.*

- Nhận xét, tuyên dương. Dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

Tiết 2**.Tiếng Việt**

**VIẾT: LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TẢ PHONG CẢNH**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhớ lại cách viết bài văn tả cảnh đã học ở lớp 4 để dễ dàng nhận biết được những điểm mới về yêu cầu của bài văn tả cảnh.

- Lập được dàn ý cho bài văn tả phong cảnh đúng yêu cầu đề bài và theo đúng các bước cần thiết.

- Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS quan sát một số hình ảnh về phong cảnh thiên nhiên.

- HS nêu những điểm nổi bất của phong cảnh.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới

.**2. Khám phá.**

**Hoạt động 1: Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh**

- HS đọc hai đề bài trong SGK trang 67.

- HS chọn một trong 2 đề.

- HS làm việc cá nhân, dựa vào kết quả quan sát trong hoạt động Viết ở bài 12, lập dàn ý cho đề bài đã chọn.

- HS nêu các phần của bài văn tả cảnh.

- HS lần lượt đọc các nội dung từng phần của bài văn tả cảnh.

**Hoạt động 2: Góp ý và chỉnh sửa dàn ý**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến, tự đánh giá dàn ý của mình và bạn, đưa ra các phương án để chỉnh sửa, hoàn thiện.

- HS đọc soát dàn ý của mình (theo hướng dẫn trong SGK trang 67) và tự điều chỉnh, bổ sung thêm ý theo suy nghĩ của bản thân.

- HS hoàn thành dàn ý tả phong cảnh.

- HS làm việc theo nhóm đôi cùng nhau chia sẻ, điều chỉnh dàn ý.

- HS làm việc nhóm để cả nhóm cùng góp ý, bổ sung.

- GV chốt những điểm cần lưu ý để viết được bài văn tả phong cảnh đúng yêu cầu.

1. **Luyện tập**

- HS hoàn thiện dàn ý tả phong cảnh của mình bằng cách viết lại một dàn ý hoàn chỉnh vào vở.

- HS chia se trong nhóm.

- HS đọc dàn ý của mình trước lớp.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương.

1. **Vận dụng trải nghiệm**

- HS tìm đọc sách báo viết vè núi, hang động, các hành tinh, hệ Mặt Trời… hoặc các hiện tượng trong thế giới tự nhiên.

- GV nêu ý nghĩa của hoạt động: mở rộng kiến thức về thế giới tự nhiên.

- GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................